



MỘT SỐ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI NĂM 2010

TS. NGUYỄN NGỌC THAO

Năm 2010, nền kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng 6,5% - 7% do xu hướng phục hồi sau tác động của khủng hoảng tài chính thế giới. Đồng thời có nhiều dự báo cho rằng, trong năm 2010, lạm phát sẽ cao hơn năm 2009, giá cả một loạt hàng hoá và dịch vụ được điều chỉnh lên, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người sản xuất khó khăn, mặt bằng giá trong nền kinh tế biến động, môi trường hoạt động của các ngân hàng thương mại (NHTM) cũng không thuận lợi.

Bên cạnh những khó khăn nói trên thì còn có những thách thức sau đây:

Cạnh tranh với các Ngân hàng nước ngoài

Một khó khăn khác đó là kể từ ngày 1/1/2011, thực hiện các cam kết gia nhập WTO và Hiệp định thương mại Việt - Mỹ về mở cửa thị trường dịch vụ tài chính, các Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, chi nhánh Ngân hàng liên doanh, các Tổ chức tín dụng có vốn nước ngoài, được hoạt động kinh doanh bình đẳng như các NHTM trong nước. Đây được xem là một thách thức lớn nhất trong hoạt động kinh doanh ngoại tệ, thanh toán quốc tế, tài trợ vốn cho các dự án lớn và hiệu quả, thu hút các khách hàng tiềm năng giữa NHTM trong nước và ngân hàng nước ngoài.

Thách thức trong phát triển mạng lưới

Phát triển mạng lưới cũng là một thách thức quan trọng trong chiến lược phát triển kinh doanh của các NHTM nói chung, đặc biệt là các NHTM cổ phần có mạng lưới giao dịch còn khiêm tốn. Bởi vì có phát triển mạng lưới thì mới có điều kiện tiếp cận và thu hút khách hàng mới, mở rộng huy động vốn và cho vay, tăng doanh số thanh toán và cung ứng các dịch vụ ngân

hàng tiện ích khác. Song với các biện pháp hạn chế phí kỹ thuật của cơ quan quản lý về việc mở chi nhánh, phòng giao dịch mới của các NHTM tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và một số thành phố lớn khác là những nơi kinh tế, thương mại và dịch vụ phát triển mạnh, dân số tăng trưởng cao và mật độ dân đông, nhu cầu dịch vụ ngân hàng lớn thì bị hạn chế mở chi nhánh. Trong khi đó các tỉnh, thị xã vùng miền núi, nơi có mật độ dân cư thưa,... việc phát triển mạng lưới mới dễ dẫn đến thua lỗ hoặc kém hiệu quả, thì dường như ít bị hạn chế. Đây là khó khăn trong mục tiêu đạt được lợi nhuận, đóng góp vào phát triển nền kinh tế cũng như đem lại tiện lợi trong giao dịch của người dân.

Sự tác động của cơ chế quản lý và điều hành chính sách vĩ mô

Sự nhất quán, ổn định hay định hướng rõ ràng cơ chế quản lý và điều hành chính sách vĩ mô của cơ quan quản lý ảnh hưởng rất lớn đến chiến lược hoạt động

kinh doanh của các NHTM. Nếu các biện pháp mang tính hành chính đột ngột được đưa ra, với các biện pháp can thiệp trực tiếp "lấn" sang các công cụ gián tiếp theo xu hướng hội nhập khu vực và quốc tế,... sẽ làm ảnh hưởng tới thị trường, cũng như bị động trong quản trị điều hành của các NHTM. Điều đó tạo một thách thức trong việc đạt được các mục tiêu kinh doanh của NHTM.

Khó khăn trong thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ theo quy định

Đến cuối tháng 1/2010, vẫn còn khoảng 20 NHTM cổ phần có số vốn điều lệ trên 1.000 tỷ đồng và dưới 2.000 tỷ đồng. Với các NHTM cổ phần này trong các tháng còn lại của năm 2010 phải tăng thêm số vốn từ trên 1.000 tỷ đồng đến gần 2.000 tỷ đồng. Tổng số vốn mà các NHTM cổ phần này phải huy động để tăng thêm vốn điều lệ lên tới 22.500 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhiều NHTM cổ phần đã đạt số vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng trở lên cũng tiếp tục huy động vốn để tăng thêm quy mô vốn của mình đáp ứng yêu cầu của các nghiệp vụ kinh doanh và chiến lược phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của mình. Tình hình đó tạo áp lực rất lớn đối với thị trường vốn nhìn trên góc độ tăng vốn điều lệ của các NHTM cổ phần.

Xu hướng sáp nhập giữa các Ngân hàng thương mại

Về mặt lý thuyết và theo quy định, nếu ngân hàng nào không đảm bảo số vốn điều lệ tối thiểu theo quy định với lộ trình thời gian đã thông báo rõ thì những NHTM cổ phần đó phải sáp nhập. Đến đây thì có thể có nhiều hướng giải quyết. Trong trường hợp NHTM cổ phần có khó khăn thực sự nhưng có phương án khả thi, nếu thuyết phục được cơ quan quản lý cho gia hạn thời gian thêm 6 tháng hay 1 năm nữa, sẽ tạo cơ hội thêm thời gian cho các NHTM cổ phần đó tăng quy mô vốn điều lệ. Song nếu cơ quan quản lý không chấp thuận, hoặc phương án không khả thi, tình hình khó khăn thì rõ ràng chỉ còn con đường sáp nhập. Đây là công việc không phải một sớm, một chiều thực hiện được, nhất là vấn đề này hết sức mới trong điều kiện hiện nay ở nước ta và càng khác so với khoảng 10 năm trước đây khi NHTM Nhà nước mua lại một số NHTM cổ phần yếu kém sau khủng hoảng tài chính khu

vực năm 1997 – 1998, hay cách đây vài năm thời điểm cổ phiếu ngân hàng đang "nóng".

Để đảm bảo các yêu cầu về năng lực tài chính, quy mô vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 141/2006/NĐ-CP về danh mục vốn pháp định của các Tổ chức tín dụng. Theo quy định của Nghị định này thì mức vốn pháp định áp dụng các cho các NHTM cổ phần phải đạt được là 1.000 tỷ

...nhiều NHTM cổ phần đã đạt số vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng trở lên cũng tiếp tục huy động vốn để tăng thêm quy mô vốn của mình đáp ứng yêu cầu của các nghiệp vụ kinh doanh và chiến lược phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của mình....



đồng vào năm 2008 và 3.000 tỷ đồng vào năm 2010. Lộ trình tăng vốn nói trên đã được thông báo trước cách đây 3 - 4 năm, tức là đã có một khoảng thời gian khá dài để các NHTM cổ phần chuẩn bị, có kế hoạch cụ thể. Tuy nhiên đối với một số NHTM cổ phần vẫn rất khó khăn, thời gian đó dường như "chưa đủ". Về khách quan, một số NHTM cổ phần mới chuyển từ NHTM CP nông thôn lên NHTM CP đô thị, nên quy mô vốn điều lệ còn khiêm tốn. Bên cạnh đó trong 2 năm qua: 2008 – 2009 thị trường chứng khoán Việt Nam sụt giảm mạnh, giá cổ phiếu ngân hàng bị điều chỉnh sâu. Năm 2008 các NHTM bị

khó khăn về thanh khoản, NHNN thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt nhằm kiềm chế lạm phát. Từ cuối năm 2008 đến cuối năm 2009 do ảnh hưởng tài chính toàn cầu, nên hoạt động của các doanh nghiệp, tình hình tài chính của nhiều ngân hàng trên thế giới và hoạt động ngân hàng trong nước cũng rất khó khăn. Trong năm 2009, một số NHTM cổ phần chỉ tăng thêm được vài trăm tỷ đồng vốn điều lệ thôi nhưng cũng đã "vất vả lắm rồi". Trong năm 2010 phải tăng thêm từ 1.000 tỷ đồng trở lên không biết có những cổ đông nào bị "đuối sức" không, nhưng khó khăn tăng vốn không phải là điều không dự báo trước được.

Thực hiện hạn mức tín dụng 25%

Một sức ép cũng không nhỏ, đó là hiệu quả kinh doanh, cổ tức NHTM cổ phần chia cho cổ đông. Bởi vì với các NHTM có quy mô vốn điều lệ hiện nay mới đạt từ dưới 2.000 tỷ đồng và trên 1.000 tỷ đồng vốn điều lệ, nay tăng lên 3.000 tỷ đồng, tức tăng gấp khoảng 1,5 – gần 3 lần, nhưng quy mô hoạt động kinh doanh, lợi nhuận sau thuế có tăng tương ứng không! Câu trả lời nghiêng về phía "không" nhiều hơn. Đặc biệt là trong điều kiện nguồn thu nhập chủ yếu của các NHTM cổ phần vẫn là từ hoạt động tín dụng, mà chênh lệch lãi suất hiện nay là khá nhỏ, dư nợ tín dụng toàn ngành tăng trưởng không được vượt quá 25%. Điều này cũng là áp lực chung cho cả các NHTM lớn chứ không riêng ngân hàng nhỏ nhưng thách thức đối với Ngân hàng nhỏ và trung bình thì lớn hơn vì thu về dịch vụ rất khiêm tốn và khó khăn hơn NHTMCP quy mô lớn. Một khó khăn khác là vốn điều lệ tăng cao, phải đầu tư nhiều vào tài sản cố định như: mạng lưới, máy móc thiết bị, công nghệ,... Việc đầu tư này không phải có ngay lợi nhuận. Bởi vậy đây là sự phân tích đối với cổ đông hiện hữu trước khi huy động tiền để thực hiện quyền mua tăng vốn cũng như sức ép đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành ngân hàng trong thực hiện chiến lược kinh doanh.

Có thể nhận thấy, năm 2010 sẽ là năm hoạt động kinh doanh của các NHTM gặp không ít khó khăn, cần được dự báo trước để có các giải pháp hữu hiệu vượt qua thách thức, kinh doanh an toàn, hiệu quả ■